NĂM THỨ TƯ — SỐ 334 MỖI SỐ 5 xu 庚午年九月廿五日 NGÀY THỨ BẢY 15 NOVEMBRE 1930

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 14300

GIÁ BÁN

	ĐÔNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.50	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng cần thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲民

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Chủ nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BẢO-QUÁN Đường Đông-Ba — Huế

Giây thép nói số 62

Giây thép: TIẾNG-DÂN — Huế

..Học với thuật là quan hệ nhau, không nhập chung lại mà cũng không rời riêng ra được.

HỌC VÀ THUẬT

學術

Nước Nam ta chỉ nói học mà không nói thuật, bên Trung-hoa thì tiếng học-thuật, thành một danh-từ chung, nhưng cũng không phân-biệt thế nào là học, thế nào là thuật: như chê Hoắc-Quang (tướng đời Hán) rằng « bất học vô thuật » (不學無術) thì ra không học là không thuật, song Khấu-Chẩn (tướng đời Tống) có học có thi đỗ mà cũng chê là « bất học vô thuật », thế là có học mà không có thuật! Học thuật hai chữ, nghe như lu mù không rõ thế nào: vì thế những lối học vô dụng, cũng đua nhau mà ra đời, để làm rối tai mắt trong xã-hội, cái hại không phải là ít.

Học-thuật bên Âu-tây thì khác thế. Theo như các nhà học-giả cận-đại đã bàn giải thì giới hạn học và thuật phân biệt rất là rõ ràng. Nói đại khái thì quan sát các sự vật mà phát minh cho ra cái chân lý ấy gọi là học; còn đem cái chân lý đã phát-minh ấy mà dùng ra việc làm giúp ích cho đời, ấy gọi là thuật. Ví như: đá thả xuống nước thì chìm, cây bỏ xuống nước thì nổi, ấy là về vật lý-học. Suy sự học ấy mà chế ra tàu thuyền đi trên mặt biển, ấy là thuật hàng-hải. Lại như: Nghiên cứu cách tổ-chức trong thân thể người và biện biệt những cơ năng các quan khí trong thân-thể, ấy là về sinh-lý-học. Suy cái học ấy mà chế ra thuốc thang trị bệnh và mổ xẻ nọ kia, ấy là y-thuật... Học và thuật giới-hạn phân biệt đại để như thế, bất kỳ học-thuật gì cũng vậy.

Muốn chứng thuyết ấy cho rõ thì xem câu nói của một nhà kinh tế học là Oai-như-Cách như dưới:

« Chức chỉ nhà khoa học là nghiên-cứu suy tìm cho ra chỗ quan hệ về nguyên-nhân và kết quả của các sự vật. Còn sự vật ấy tốt xấu hay dở thế nào, không cần hỏi đến. Vì mục đích nhà khoa-học là tựu chỗ kết quả mà tìm cái nguyên nhân, và tựa chỗ nguyên-nhân mà suy đến chỗ kết quả, phần việc chỉ thế thôi. Ấy là học. Còn thuật thì khác thế: Hoặc có đều mình cho là lợi mà làm theo cho được, hoặc có đều mình cho là hại mà nhất định phải tránh đi. Khi ấy phải nghiên-cứu cái phương-pháp làm thế nào cho thích đáng để tránh đều hại mà dùng đều lợi, lợi dụng cái chân-lý của nhà khoa-học đã phát minh mà dùng vào việc thực tế... Xem thế thì học là thể, thuật là dụng, hai cái cùng đi với nhau mà không lìa ra được. Học mà không đem ra ứng dụng được, ấy là cái học vô ích; thuật mà không căn cứ vào nơi chân-lý khoa-học làm cơ-sở, thì thành ra cái thuật lừa chúng dối đời... »

Theo lời nhà kinh-tế-học nói trên thì học và thuật, giới hạn phân-biệt và quan-hệ thế nào, không chỗ nghi ngờ gì nữa. Nay ta thử xét học thuật bên Á-đông ta — nước ta ngày nay cũng vậy — thì có hai đều tệ:

1° Học với thuật lẫn nhau.— Nhận học làm thuật, nên thường bị cái tư ý và ảo tưởng che lấp mà không tìm ra chân-tướng và nguyên lý trong sự thực, như học từ chương khảo cử, sách nhồi dầy ruột, động ra thì trưng dẫn điển cố mà không có chút gì ích cho thực sự. Các học-giả ta cứ phô khoa học triết-học Âu-tây mà đối với tình thế trong nước như ở trong đám mây mù, chính phạm cái tệ ấy.

2° Học với thuật rời nhau.— Lìa học ra mà chỉ nói thuật, thường thường hay nhân một việc nên hư nào đó mà câu nệ cố chấp. Dùng ra việc khác cũng vậy. Như nói cải cách mà nay đổi cái nầy, mai thay cái khác, không rõ chân-lý ứng dụng là thế nào, hoặc học chưa thông sách mà đã đi giạy người hoặc không học chánh-trị mà đương chức trị dân, chính là phạm cái tệ rời học mà nói thuật.

Trên là nói chung cả thông tệ học-giới Á-đông. Nói riêng về nước Nam ta thì càng thấp một bậc nữa. Không kể những bọn thông thường, cho đến những người du học đậu được bằng nọ bằng kia, mà đến khi về nước, vì tình thế nầy nọ, cũng không đem cái học ấy ứng dụng vào nơi thực-tế, mà đành phải làm thuê để kiếm tiền công. Những người có tư-bản có thể lực nhiều ít, lám ra xướng nọ cuộc kia, lại khổ về cái nạn không học. Ngoài ra học mà không có thuật, thuật mà không có học, thì có lẽ là cái thông bệnh chung cho xã-hội ta mà ít ai thoát khỏi. Vậy muốn cho xã-hội mà thu được kết quả học thuật, thế nào cũng theo con đường học có thực dụng mà sau mới tránh được cái tệ nói trên.

Hải-Âu

Xem bài:

Một cuộc mộng-du

sẽ đăng số tới.

QUẢNG-CÁO RẤT MỚI

Áo mới, con lợn.
Lời rao chiêu chồng.

Thường thường ở nhà quê, khi thức đêm kéo vãi quây tơ, mấy bà già hay học chuyện đời xưa, tương truyền một chuyện rất có thú, cũng sấm si với câu chuyện thú đời nay, xin thuật cho độc giả cùng nghe:

Một chị con gái ở với bà dì, tánh nết thô vụng mà có tật hay khoe. Ngày nọ, bà dì may cho một cái áo; chị ta bận áo mới ấy vào, trông dì ngó lại, lấy làm đắc ý, ai tới cũng đem ra phô. Nhưng chưa lấy làm vừa bụng, chị ta lại bận áo ấy ra đứng chỗ mối đường ngã ba trong xóm: trong ý mong cho kẻ qua người lại trông thấy cái áo mới của mình. Đứng dã vài giờ dồng hồ mà rủi sao lúc ấy không ai qua lại; chị ta đương bực, cứ dở lên dở xuống cái áo mà ngó quanh ngó quất..... Thình lình nhà ở bên cạnh xóm có tiếng la: Mất lợn! mất lợn! lợn chạy đi đâu mất! Tiếng la chưa dứt thì có một bọn tìm lợn chạy qua ngã đường ấy, chợt thấy chị ta đứng đó vội vàng hỏi rằng:

Chị có thấy con lợn chạy qua ngã nầy không? Chị ta dơ hai tay xốc cái áo quí báu lên một cái, và trả lời rằng: Từ hồi tôi bận cái áo mới nầy ra đứng đây, đã gần nửa buổi mà không thấy con lợn nào chạy qua đường nầy cả!

Bọn tìm lợn đương lúc vội vàng mà nghe câu nói chị ta, ai cũng chững hửng, vừa chạy vừa ngó lại...

Ấy đó, người ta đương nôn đi tìm lợn mà chị kia lại nhân được nhịp ấy mà khoe cái áo mới của mình, câu chuyện có thú như thế nên người ta truyền lại làm chuyện trò cười. Nếu như ở ngày nay thì ai cũng cho là chị ta làm cách quảng cáo rất khéo:

Mình đương nao nức khen cái áo mới của mình, đã ra đứng giữa đường ngã ba mà rủi không gặp ai, đã gần thất vọng. Bỗng đâu trời đưa một cái nhịp tốt « nhà bên xóm tìm lợn » nhân thế mà làm quảng cáo cho cái áo mới của mình, không phải là khéo lợi dụng cơ hội sao?

Chuyện ấy còn chưa đáng cười, câu chuyện « Lời rao chiêu chồng » đời nay dưới nầy mới là lạ lùng nữa:

Một chị gái nhà quê, đã lớn tuổi mà chưa ai dạm hỏi đến, chị ta thấy một lứa với mình đều lần lượt có chồng cả, nên lấy làm nóng lòng. Đầu tiên cũng trau chuốt quần vải áo nu, dặng kiếm tấm chồng theo lối nhà quê. Sau không rõ vì duyên cớ gì, lới thành phố chơi, gặp chị em dụ dỗ mối mành thế nào, được một mối của kín khá, chị ta bỗng đổi ngay bản sắc nhà quê trước, đồ phấn bôi son, quần hàng áo cặp, rỏ ra một nàng lỏe, chị ta lại phát bố một tờ quảng cáo chiêu chồng như sau:

« *Thưa các Ngài kiếm vợ,*

« Đàn bà là lấy sắc đẹp làm tuyệt « phẩm. Các ngài lâu nay chọn vợ « hay nhập chung nữ hạnh, nữ công « với nữ dung, ấy là một đều lầm « to: Các ngài bỏ tiền bạc ra mà rước « người có nữ hạnh nữ công về « trong nhà, các ngài có khi ăn chơi « ngủ trưa, cờ bạc đâu đó thì họ « ngồi họ bày, rầy rà tiếng nầy « tiếng nọ, thật là một sự nguy trong « gia-đình. Chi bằng các ngài cứ « chọn xem: mà bao nhiêu phấn « môi bao nhiêu son, tóc bao nhiêu « dầu, toàn mình bao nhiêu nước « hoa, và quần áo đen đỏ bao nhiêu « sắc, ngoài ra lại xét đến hột xoàng, « xuyến, nhẫn v. v... Ấy thế các « ngài rước lạng người lỏe ấy về « mà chưng lên trên ghế Bồ-tát, « không phải là vui lòng mà đẹp mắt « sao? Đến như những đều thất trinh « mê trai và xấu nết bạc tình gì gì, « đều là việc cá nhân cả, không cần « hỏi đến. Dừng nói ai đâu làm chi, « chính tiện nữ nầy mà các ngài có « lòng yêu, xin cứ lấy con mắt khảo « sát như trên xem xét một mặt nữ « dung mà chiếu cố đến cho, thì cảm « ơn con mắt tinh đời của các ngài « vô cùng.....

Dạ Dung cẩn bạch »

Đấy, cái quảng cáo lạ đời nầy so với câu chuyện «áo mới, con lợn» trên lại càng xuất sắc nữa, không rõ bọn trai kiếm vợ kia, có ai tin theo lời quảng cáo ấy không?

Hay chuyện

Gia-tài mấy ông VUA TIỀN NƯỚC MỸ

Lâu nay ta thường nghe tên mấy đức vua tiền trên thế giới mà nhứt là bốn ông gộc ở nước Mỹ: vua Dầu hỏa, vua Sắc, vua Xe hơi và vua Hằng bạc (ngân hàng). Tuy vậy, nghe thì nghe tên giàu, chớ chưa rõ gia tài mỗi ông là bao nhiêu và ông nào nhiều hơn ông nào; thứ tiền rừng bạc núi kia, chính người có của ấy có lẽ không tính được, huống là kẻ bàng quan biết đâu mà tính. Thế mà mới rồi có người ký giả nhà báo nọ ở Luân-đôn sang Mỹ ra công khảo sát, có một tờ thông tin rõ ràng thì ông vua dầu hỏa giàu nhứt, rồi đến vua sắc, vua xe hơi và vua hằng bạc.

1°) Gia tài vua dầu hỏa có hai mươi vạn vạn vàng Mỹ (2.000.000.000). Trong 20 vạn vạn ấy, nửa thì dùng làm việc giáo dục, y tế và các việc từ thiện, còn nữa thì để lại cho con.

2°) Gia tài ông vua sắc có mười lăm vạn vạn vàng Mỹ (1.500.000.000). Sau ông qua đời rồi mới chia, bà vợ được 4 vạn vạn vạn, người con gái được 6 vạn vạn, còn bao nhiêu cấp cho các việc công ích: lập một đồ thư quán qui mô rất rộng lớn, và dựng một cái thiên văn đài trên núi Oai-nhĩ-Tôn.

3°) Gia tài ông vua xe hơi thì kém 2 ông kia, song số thu nhiều hơn, bình quân mỗi ngày được 66 vạn.

4°) Gia tài vua hằng bạc thì kém hơn song mỗi ngày thu vào cũng đều 5, 6 mươi vạn.

Trên các tờ báo thường thấy câu nói hão của ông vua dầu hỏa rằng: « Mỗi năm số thuế của ta nộp, đủ nuôi sống đến ngàn vạn người. Nếu người Mỹ mà ai cũng giàu như ta thì toàn thế giới đều bị nước Mỹ chinh phục cả ». Câu nói của ông giàu kia nghe ra ngạo thật! Nhưng xét cho kỹ thì không khác gì cái giọng nói của vua Tần-huệ-Đế.

Vua Huệ-đế nghe bọn thị thần nói chuyện dân đói, ông hỏi rằng: « Sao không ăn thịt? ». Câu hỏi kỳ cục khờ khẽnh ấy, nhà sử chép lại để làm bia cười muôn đời. Biết đâu người văn minh cực điểm ngày nay cũng có câu nói như ông vua dầu hỏa nói trên.

Người ta nói, nhà tư bản ngày nay, không khác gì nhà đế vương ngày xưa, thật thế.

H. Á.

«THẾ-LỰC MỸ-KIM» của NƯỚC HUÊ-KỲ

(Tiếp theo và hết)

Sau Cu-ba và Mexique những xứ thuộc địa của tư bản Huê kỳ, bệ trọng nhứt là: *Chili, Argentine* và *Brésil.*

Năm 1928, thì tư bản Huê kỳ chia ra như sau nầy:

Cuba. . . .	1.400	triệu mỹ kim
Mexique . .	1.288	id
Chili. . . .	451	id
Argentine .	450	id
Brésil . . .	388	id
Pérou . . .	169	id
Vénézuala .	162	id
Colombie .	125	id
Bolivie. . .	86	id
Uraguay . .	77	id
Costa-Rica	46	id
Honduras. .	40	id
Guatémala .	37	id
Salvador . .	35	id

Còn các xứ khác thì từ 50 cho đến 20 triệu mỹ kim.

Coi đó thì công cuộc kinh tế của Huê-kỳ ở các nước Mỹ-châu, từ năm 1912 đến 1928 cứ một mực phát đạt, mà phát đạt nhứt là ở Colombie và Vénézuala (ở Colombie năm 1912 chỉ có 2 triệu, mà năm 1928 tăng lên đến 125 triệu; ở Vénézuala năm 1912 chỉ có 3 triệu mà qua 1928, tăng đến 162 triệu). Kể đó đến Chili, Uraguay, Honduras, Salvador và Argentine.

Trong khi đế quốc chủ nghĩa của Huê-kỳ càng ngày càng dè nén các xứ Mỹ-châu thì người đương cuộc lại cải nhau về cái thuyết « *Mỹ-châu của dân Mỹ-châu* » của Monroe tiên sinh (1). Hiện nay nào diễn văn của các nhà chính trị, nào dự án Clark, nào chính kiến của Ferrara, mỗi mỗi đều bày tỏ cái lòng lo lắn của một cái đế quốc chủ nghĩa quá chừng thạnh vượng. Giáo sư Robertson lại vu tội cho những nhà doanh nghiệp đã làm thiệt hại cho đường thương mãi ở các nước Mỹ-la-tinh (Amérique-latine. Theo giáo sư Robertson là phải sửa đổi cái thuyết của Monroe, cho thích hợp với tâm lý của các xứ Mỹ-châu; các xứ phải liên hiệp thế nào cho tất cả được hưởng đồng một lợi quyền; sao cho các xứ ở Mỹ-châu được hợp tác một cách cho thân thiện và chân thành.

Cũng lạ thật! cũng một ngày nay ta nghe cả Âu-châu, và Mỹ-châu bàn luận những là «liên bang» những là «bình đẳng»! Cái dự án liên-Âu thì đã có ông ngoại giao Pháp Briand đề xướng, căn cứ vào hiện trạng. Ở Mỹ-châu thì người ta bàn sửa đổi cách giao thiệp. Riêng phần Huê-kỳ thì hết sức phá hoại cuộc hiệp nhứt của các nước Mỹ-la-tinh, sợ chúng hiệp lực mà có hại cho đế quốc chủ nghĩa của mình. Nhưng các nước Mỹ-la-tinh đã sẵn có tư tưởng bình đẳng, nên cũng phải tiềm cách làm cho thỏa họ ít nhiều.

Ở Mỹ có nhiều chỗ họ không chiệu nhận cái hiện trạng kinh tế và chính trị. Ở Haiti thì họ nài quân Mỹ rút đi, và đòi quyền tự trị. Vénézuala lại ra sức cởi cái ách chính trị khủng hoảng của tay chấp chánh độc tài mà bọn đế quốc Huê-kỳ giúp sức.

Bữa 24 Juillet vừa rồi nhân ngày lễ kỷ niệm Bolivar (2) có lắm người tắm tưởi ngợi khen vị anh hùng cứu quốc. Nhiều người nói: muốn thoát cái ách hiện tại thì phải trông gương Bolivar ngày trước. Nhưng làm sao mà thoát cái ách ấy được! nên hai phái lao động và tri thức trong các dân tộc hoặc bị làm dân thuộc địa, hoặc bị áp bức, không toan lo hiệp lực mà mưu đồ hạnh phúc cho nhau!

Ấy đó ta thấy cái « *thế lực mỹ kim* » của Huê-kỳ ngày nay đã làm cho người ta khủng hoảng là dường nào! Ngày nay toàn cả Mỹ-châu, trên các rừng xanh, trên các con sông lớn nhứt thế giới, trải qua các khoảng đồng rộng mênh mông, cái đế quốc chủ nghĩa của Huê-kỳ cứ một mực tiến hành, không nôn nảy, không vội vàng, không sợ ai ngăn trở, một cách « *thái bình* », một lòng tin cậy ở cái « *thế lực mỹ kim* » của mình; bủa nay đưa ít vạn quân đi chỗ nầy để « *khôi phục trị an* », mai lại đưa đi nơi khác một mớ *giáo sĩ* hay là một số người *chuyên môn* để mở công nầy việc nọ. Có nước nào gây sự binh tranh đánh nhau, thì Huê-kỳ lại sẵn sắt, sẵn gan, sẵn tàu bay, sẵn tạc đạn, ai có tiền thì bán cho họ dùng, đó cũng là một phương giải « *hòa bình* » của Huê-kỳ nữa. Đế quốc Huê kỳ lại tin chắc ở cái kết quả thành công nên không khi nào dụ dự; cứ dẫn dắc các dân tộc đưa chúng vào cái chỗ văn minh tột bực, để chúng nhìm thấm say đắm lấy các công cuộc *văn minh*, bày cho chúng cách hưởng cái thứ *văn minh*, nào lầu son gác tía, kiến trúc tột vời, nào xe hơi trăm kiểu, mua trước mà trả tiền sau từng tháng, nào « nhảy đầm », nào chớp ảnh..., mà lần lần một cách « *thái bình* » đưa chúng đến con đường tiêu diệt, mà chúng nào có hay!

Cũng có nhiều người trí thức công kích chuyện nầy đều nọ, nhưng họ nào có đem vào tai! Họ cho chúng là người mơ màng trong giấc mộng, không biết là mình ở trong cái cõi đời vật chất dinh dáp với cái thế lực kim tiền; thôi cũng mặc chúng, chúng có hơi nói có sức viết, thì cứ tự do viết, nói, còn Huê-kỳ thì cứ một mực đem tiền ra mua đất, khai phá các mỏ vàng, các hầm dầu lửa, kiểm sát các ngân hàng, và để binh vực cho các tay độc tài chấp chính, nói rằng đó là: *mưu cuộc trị an và hoà-bình*

Giang-hạ

(1) Monroe là vị tổng-thống thứ năm của Huê kỳ, đã xướng cái thuyết không cho người nước khác can thiệp vào việc châu Mỹ.

(2) Bolivar là một đại-tướng và một nhà chính trị đã giải phóng cho Vénézuala và Vouvelle-Grenade khỏi quyền thống thuộc Tây-ban-nha và lập ra nước Bolivie. Công nghiệp ông đối với Nam Mỹ, chẳng khác gì Hoa-thinh-đốn đối với Bắc-Mỹ.

Tin đường sá

Tin ngày 7 novembre

Ở Quảng ngãi, đường thuộc địa số 1 bị ngập chân cầu số 281 và cầu số 249. Nước sông Trà-khúc lên lớn lắm nên đò ngang không qua lại được.

Đường thuộc địa số 19 cũng đứt vì cái cầu chỗ cây số 7+300 bị sụp.

Ở Bình định, đò Đồng-son không qua lại được.

Đường từ Tuy-hòa đi Cung son bị đứt vì cái cầu trên sông Rart bị trôi. Đường giao thông bị ngăn trở.

Đường thuộc địa số 1 bị đứt chỗ cây số 126 và cây số 136 ở về phía nam Kinh-thành Huế.

Quan Công-sứ Banméthuột có tin rằng đường số 157 bị đứt ở miền M'DRACK. Đường giây thép cũng đứt luôn.

Kỳ nầy vì nhiều bài nên bài Lịch-Sử Hán-học trong Nam sẽ đăng kỳ tới.

https://tieulun.hopto.org

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ NHÂN-DÂN
ĐẠI-BIỂU VIỆN

(Tiếp theo)

BIÊN-BẢN NGÀY 19 SEPTEMBRE NĂM 1930

Đúng 7 giờ rưỡi các Đại-biểu tề tựu. Có hai quan Đại-diện và quan Quản-lý văn-phòng đến dự. Ông Viện-Trưởng gọi số sách: ông Lê-tấn-Tết, Trần-đức-Chính và Trần-ba-Vinh cáo khiếm.

Theo đề-mục nghị sự, ông Viện-Trưởng mời Hội-đồng bàn về khoản bách phân phụ nạp về thuế đinh.

Ông Quản-lý. — Sự cải cách về thuế đinh này thi hành từ năm 1929. Trước kia dân trả thuế đinh là 2$20 và năm ngày công-ích, 2 ngày nạp thục còn ba ngày ưng dịch. Giá mỗi ngày công-ích định cho nạp thục là 0$20, trừ ba tỉnh Phanrang, Phanthiết và Đồng-nai thượng thì vì công cao mà giá thục nặng hơn. Thành ra khi ấy mỗi đinh chịu thuế công là 3$20. Thực ra công ích rất là phiền dân nên Viện có xin bỏ công ích đi và xin thuế đinh nhất luật xuống 2$50 như ngoài Bắc-kỳ. Chính-phủ xét nhời Viện rất hay. Nhưng cách ấy làm cho ngân sách phải thiếu tiền nhiều không những giảm không được mà tỉnh thế lại buộc phải thêm tài chính để chi phối nữa. Cho được theo ý nguyện dân và làm được kết quả, chính-phủ định bỏ công-ích, nhất định thuế đinh mỗi người 2$50, nhưng phải thực hành theo cách nầy:

1) Đinh thuế tất cả các hạng được miễn trừ xưa nay

2) Trục dân lậu các làng

Đợi đến khi trước lậu đinh có được số bao thăng bằng với ngân sách thì phải làm đánh thêm số phụ nạp 20%, cho các tỉnh (trừ ba tỉnh cực nam có cao hơn).

Hễ trục được đinh lậu vào bao nhiêu thì lại hạ số bách phân xuống bấy nhiêu, cho đến khi hết; khi ấy thì mỗi đinh chỉ nạp có 2$50 mà thôi.

Ông Hồ-văn-Vinh. — Từ năm 1929 đến nay dân lậu trục thêm nhiều lắm, có thể hạ đinh xuống 2$50 rồi, nên xin chính phủ định sự thu bách phân phụ nạp, vì dân tình hiện nay đang bị lụt lội, cơ hàn, và sự trục lậu cũng sinh ra nhiều tệ lắm.

Ông Quản-lý. — Không có thể giữ nguyên số năm ngoái được. Mỗi năm số chính đinh cũng thêm lên, nếu giữ nguyên số bách phân năm 1930 thì lại thành nặng cho dân. Thành ra tỉnh nào trục lậu đinh nhiều thì phải trả thuế nặng, thế thì bất công lắm. Điều cốt yếu sự cải cách không thể thay đổi được, hễ dân lậu trục thêm bao nhiêu thì được giảm số phụ nạp đi bấy nhiêu. Năm 1928, Viện đã duyệt y dự thảo cải cách rồi, bây giờ chỉ nên chỉ lẽ về ngạch bách phân phụ nạp dự trù về năm 1931 mà thôi.

Ông Nghị-trưởng đem những nguyên nhân sự cải cách thuế thân ấy nói cho Viện nghe vì có nhiều ông Đại-biểu mới chưa hiểu rõ.

Ông Nghị-trưởng. — Vẫn biết trục dân lậu để sai nấy đều đóng thuế là phải. Nhưng phần nhiều các phủ huyện ép các làng phải chịu trục một số dân lậu nhất định vì thế sinh ra nhiều điều nhũng tệ dân tình ta oán. Vậy xin một mặt thì mỗi tỉnh mở một phòng giấy để cho dân lậu đến do mà tự xin thu trước lĩnh thế đi làm ăn cho dễ, vì lý dịch thường hay trở ngại về sự cho dân thế thuế, một mặt thì hiểu cáo cho dân biết: người nào có thể chánh nạp sẽ được quyền lợi hơn trong làng. Còn người nào không có thể chánh nạp thì không được dự vào các việc bầu cử hoặc ứng cử lý dịch vân, vân... Như thế thì trong vài năm sẽ hết dân lậu. Bên dân cũng lấy làm thuận tình mà bên nhà nước cũng có ích lợi.

Ông Quản-lý. — Tôi rất ý hợp về việc hiểu cáo cho dân biết sự trước bộ là sự ích lợi cho mình. Tôi giám trông các ngài Đại-biểu hiểu giúp cho dân được biết. Sự những nhẽ cũng có mà nhà nước sẽ lưu ý trừ triệt nhưng không nên nhân việc ấy mà cho sự cải cách là xấu. Còn việc lập phòng giấy nhận trước dân lậu, tôi còn ngần ngại đôi chút. Ý kiến ấy vẫn hay nhưng cần phải khảo cứu cho kỹ đã. Vì làm thế thành ra có khi phải buộc lý hào làm những chuyện họ không muốn, mà họ không chịu trách nhiệm về sự trước bộ đó.

Ông Nghị-trưởng. — Ở Thanh-Hóa dân lậu trục được đã nhiều, có thể hạ thuế đinh xuống 2$50 rồi, mà cao nhà nước lại chưa giảm bách phân phụ nạp đi cho dân.

Ông Quản-lý. — Bách phân phụ nạp tỉnh Thanh-Hóa đã hạ xuống đến 6%, về năm 1931, số dân lậu ở Thanh-Hóa hãy còn một phần thì hãy để một chút phụ nạp cho lợi ngân sách.

Ông Phạm-văn-Quảng. — Ngân sách đã tăng số bao nhiều, thì xin nhà nước giảm bớt số bách phân phụ nạp đi cho các tỉnh, về sau ngân sách có thiếu sẽ liệu tìm thuế khác mà bù vào.

Ông Quản-lý. — Nói dễ mà làm thì khó. Nếu bỏ cả số phụ nạp cho các tỉnh, thì không công bằng, vì có tỉnh không hề lưu tâm đến sự trục dân lậu đến. Ngân sách năm 1931 dự trù thuế đinh vẫn có thăng hơn ngân sách 1930, nhưng cũng suýt soát với số thực thu năm 1929 mà thôi. Còn số thực thu năm 1930 thì có thặng hơn năm 1929.

Ông Nghị-trưởng. — Xin ngân sách Đông pháp cứ giúp cho ngân sách Trung kỳ và chịu những món tiền chi tiêu về sự ích lợi chung cả Đông pháp, như thế thì bỏ hẳn số bách phân phụ nạp cho các tỉnh cũng được.

Ông Quản-lý. — Sự lập ra ngân sách hàng tỉnh thật là một sự cải cách rất tài chính ngân sách Đông pháp giúp cho ngân sách hàng tỉnh những khi thiếu tiền. Nếu cứ trông vào các số tiền của Ngân sách Đông pháp giúp cho từng tỉnh và từng việc thì số tiền lại to hơn số tiền đã giúp các năm trước nữa.

(Còn nữa)

VINH

Tòa Kiểm-duyệt bỏ

NGHÊ-AN

Xin quan trên chú ý cho

Tòa Kiểm duyệt bỏ

Một người dân trong phủ.

BẾNTHUỶ

Tòa Kiểm duyệt bỏ

Vân-Sơn

HÀ-TỊNH

Chuyện buồn cười

Hôm 9 tháng nay ký giả có đi qua thôn Gia thịnh, tổng Văn lâm, huyện La sơn, phủ Đức thọ, vào chơi nhà người anh em bạn tên là L. N. T. thấy Lý trưởng vào hỏi. Ký giả đáp rằng: tôi đi đặt gỗ có đủ thẻ thân căn cước giấy thuế môn bài v. v..., thầy có xem thì tôi đưa xem. Lý trưởng chỉ ngồi yên, chả nói năng gì cả, mãi đến 10 giờ thì ra về. 2 giờ chiều tôi sang làng Thái Yên để đặt gỗ vì trời tối, không về kịp, tôi trọ ở đấy một đêm, sáng hôm sau, độ 6 giờ rưỡi thì tôi về. Vừa về qua đến chợ Hôm, thấy mấy người bảo với tôi rằng: trời ôi! may cho ông quá, lúc 7 giờ tối hôm qua, thầy Phó, thầy Lý, và Hương đoàn, đến rình mò sau chuồng lợn L. N. T. để chực bắt ông đấy.

Lạ thật! Nếu như đêm ấy tôi ở đó, chắc sinh sự lôi thôi, nghĩ cũng buồn cười nhỉ.

H. X. Ian cáo.

QUẢNG NGÃI

Tòa Kiểm-duyệt bỏ

P. T.

DALAT.

Tòa Kiểm-duyệt bỏ

BẮC-KỲ

Hội đồng đề hình đã họp phiên tòa công khai ở Hải dương

Hồi 8 giờ hôm 7 Novembre 1930, Hội đồng đề hình đã họp phiên tòa công khai ở Hải dương. Phiên Hội đồng nầy có lính lê dương và lính sơn đầm canh gác, lại có ông phó cẩm ở Hanoi ra giúp giữ trật tự nữa.

Số người bị cáo cả thảy là 193; bảy người hiện đương trốn và ba người mới bắt được chưa đem ra xử, thế là chỉ còn có 183 người đem ra xử thôi.

Phiên Hội đồng nầy xử nhiều vụ; xin kể ra sau nầy:

1) Vụ đánh phá huyện Vĩnh bảo (Haidương).

2) Vụ âm mưu đánh Langcân.

3) Vụ âm mưu đánh Phả lại.

4) Vụ âm mưu ở Hải dương.

5) Vụ âm mưu đánh Quảng yên.

6) Vụ Phạm xá.

7) Vụ Mỹ xá.

8) Vụ âm mưu ở Đáp khê.

9) Vụ Bắc ninh.

10) Vụ Nam định.

11) Vụ đánh phá huyện Phú dực (Thái bình).

12) Vụ cướp thuế ở đò Phú lương.

13) Vụ ám sát Nguyễn Bình và Phạm thành Dương.

NAM-KỲ

Bắt tám đảng viên cộng sản

Báo Impartial vừa rồi đăng tin rằng ở Saigon sở cảnh sát mới bắt được 8 đảng viên cộng sản trọng yếu. Lại bắt luôn được trong nhà họ ở vô số truyền đơn và cờ đỏ.

Cũng theo báo ấy hôm lễ Toussaint, đảng Cộng sản lại rải truyền đơn trong các miền chung quanh Saigon nữa. Một người rải truyền bị bắt ở Gia định.

Phạm huy Dương sang Pháp

Phạm-huy-Dương là một đảng viên Việt-nam quốc-dân đảng, sau lại làm một viên thanh-tra Mật thám. Độ nọ có người bắn bị thương mà sau chữa khỏi, nay vừa đáp tàu sang Pháp.

Học-sinh trường Cao-đẳng tiểu-học Mỹ-tho làm «reo»

Hôm 31 Octobre, đến giờ thể thao, một cậu học-sinh tỏ thái độ cường ngạnh với người lính giậy thể thao và khuyên tất cả học-sinh đừng nghe lời người lính ấy.

Nhà binh Mỹtho được tin ấy đâm đơn kiện cậu học-sinh nọ lại tòa án. Hôm 1er Novembre, tòa xử phạt 3 tháng tù (án treo).

Vì án ấy nên học-sinh làm reo, nhưng các giáo viên ta khuyên dỗ thế nào đó nên anh em lại vào học lại.

Tin Impartial

Một tiểu tổ cộng sản toàn culy xe

Báo La Dépêche đăng tin rằng trong đêm 4, 5 Novembre ở Saigon Cholon và các miền chung quanh có truyền đơn cộng sản rải. Lính cảnh sát bắt được một người rải truyền đơn. Người ấy bị tra riết nên khai cả. Về Cầm khu thứ ba cùng lính cảnh sát đến đường Barbier, vây một cái nhà tranh nọ, bắt được 8 người (một người nữa chạy trốn được) đều có giấy kéo xe cả. Xét nhà ấy, bắt được giấy má quan hệ.

Biểu tình ở đường Hamelin

Theo tin phủ Thống sứ thì hôm 5 Novembre, lúc 7 giờ chiều, đảng viên cộng sản định làm biểu tình ở đường Hamelin. Thanh tra mật thám hay kịp, bắt được 3 người đương đứng trên ghế cao diễn thuyết cho công chúng nghe. Lại bắt được luôn một người thứ tư nữa — có lẽ là người trọng yếu hơn. Trên 150 người tụ họp đều giải tán liền.

Biểu tình ở Gia-định

Báo La Dépêche đăng tin rằng chiều hôm 5 và tối hôm 6 Novembre có hai cuộc biểu tình ở Trung chánh và Quán tre.

Ở Quán tre đảng cộng sản trương cờ đỏ, nhóm hiệp 4. 500 người nhà quê, diễn thuyết. Hào lý làng hay được, đến giải tán ngay; có bắn bị thương một người.

Ở Trung chánh, dân canh đi tuần gặp một đám tụ hội đến mấy trăm người. Tin cho lính cảnh sát đến giải tán; có bắn bị thương một người.

CÁCH ĐẶT CÁC QUÁN TỪ
(Cùng ông Phan-Khôi)

Mấy bài «cách đặt quán từ» tôi thương xác cùng ông, cốt nói một chữ «những» mà trong qui tắc của ông cho rằng «phiếm chỉ», là sai nghĩa chính và sót cả công dụng của nó. Chữ «các» chữ «mấy» mà tôi nói trong bài cốt dùng so sánh cho rõ nghĩa chữ «những» mà thôi. Vì chữ «mấy», rõ ràng dễ hiểu, nên không chú trọng về chữ ấy. Trong mấy bài tôi dùng chữ «các» «mấy» «những» mà tham hợp nầy nọ, toàn là dùng đặt trùm trên một danh từ cả, như chữ «các» khoản mà tôi dẫn đó, có sai cũng như chữ «các tích» của ông mà tôi nói, còn ông dẫn: «Các tận sơ năng, các thủ sở nhu v v...» thì chữ «các» đó là «chacun» không đặt trên đầu một danh từ, sao lại nhập chung vào? như nhập chung vào thì chữ «chư» cũng có nghĩa khác, mà chữ gì cũng thế. Tham hợp chữ Tàu chữ Pháp là cốt dùng chỗ nào cái nghĩa nó hợp với tiếng mình kia.

Câu «Các nước văn-minh», «những nước văn-minh» khác nhau là: «các» nghĩa là les nations civilisées, «những» là des nations civilisées. Còn bao nhiêu trong bài tôi đã rõ lắm rồi không phải nói nữa.

M. V.

Pháp-hoa tự-điển. Lớn 6$00 nhỏ 0$80. Ai hay dịch Pháp-văn và viết Quốc-văn đều nên dùng **Tốt lắm.**

QUAN-HẢI — Hue

KỂ CŨNG ĐÁNG MỪNG

Hiện nay **Khuynh-Diệp** mỗi ngày mỗi phát-hành thêm rất nhiều, các nhà Đại-lý cùng các hiệu buôn **Khuynh-Diệp** mỗi ngày mỗi thêm rất đông, **Khuynh-Diệp** đã tiếng tăm và bán chạy lắm.

Nhưng chúng tôi nghĩ: Bao giờ còn có người chưa dùng **Khuynh-Diệp**; bao giờ còn có hiệu chưa buôn **Khuynh-Diệp**; bao giờ còn đôi nơi chưa có **Khuynh-Diệp** tràn tới, thời chưa có thể nói rằng **Khuynh-Diệp** đã bán hết sức mạnh được.

Vậy trong hạt nào ở xứ Đông-Pháp nầy mà chưa có **Khuynh-Diệp** tràn tới, xin ai đó là người sẵn lòng nhiệt-thành đối với công-nghệ nước nhà nên mau mau viết thơ thương-lượng mà nhận làm đại-lý **Khuynh-Diệp** ngay đi.

Nay kính cáo,

VIÊN-ĐỆ ĐỒNG-HỚI

HẠ GIÁ

Thuốc PHONG-HÀN HÒA-GIẢI của hiệu *Tham-Thiên-Đường* trị chứng sốt rét, cảm, cúm rất thân-hiệu, nên được nhiều người tin dùng và bán chạy lắm. Lúc trước mỗi gói giá 0$35, bây giờ chỉ bán 0$30 thôi.

ÔNG CHÚA LỤC-LÂM
(LUÂN-LÝ VÀ TRINH-THÁM TIỂU-THUYẾT)

VIỆT-ĐỆ soạn:

Số 2

CHƯƠNG THỨ NHỨT

Tiếng chuông điện thoại

(Tiếp theo)

Khi người khách đã đi, nhà trinh thám khoẻ người canh cửa, bảo đưa cái danh thiếp cho mình xem, rồi đi.

* *

Đầu phố Công-phần-Bố, trước trường nữ-học Lai-tư-Bản, có một sở nhà vừa cao vừa to. Ở trước sở có một cái bảng gián đặc sệt những giấy.

Những nhân vật vào ra cái sở nầy là những nhân vật mà chúng ta thường gặp ở khắp cả các đầu đường xó chợ. Hễ hơi có chuyện đánh nhau, cãi nhau, thời họ liền can thiệp ngay và lại cho rằng «làm rồi cuộc trị-an».

Những nhân vật ấy là nhân vật gì? Ấy là bọn cảnh sát. Sở ấy là sở gì? là sở Liêm-phóng.

Một tên cảnh-sát canh cửa, tay cầm chày hành, đầu đội mũ kê-bi, mặt mũi cứng như sắt nguội, lại thêm bộ râu vểnh ngược như râu cáo, hai tay vòng qua ngực, đi đi, lại lại... Hễ hơi đông có người qua lại thời cặp mắt láo lợn kia liền chòng chọc mà nhìn.

Bỗng thấy nhà trinh thám Hà-sơn-Vỹ bước ra, tên cảnh sát cất bàn tay lên mủ chào, nhà trinh thám cũng trả lời lại bằng cách ấy, rồi bước thẳng đến bàn giấy quan chánh Liêm-phóng.

— Chào quan lớn.

— Không giám, chào ông.

— Thưa ngài có chuyện gì, xin ngài nói cho nghe.

— Tôi vừa tiếp được điện thoại ở nhà khách sạn Vit tăng-Tanh nói rằng người con gái Công-xi-Đát là Công-mai-Nương vừa mới bị bắt cóc lúc đêm; còn người mà ngài cho đi thám thính việc ấy cũng bị thương nặng đã cho đi điều dưỡng rồi.

Nghe xong, nhà trinh-thám rút cái thẻ của Vủ-mả-Lôi và cái danh thiếp của người khách thanh niên đưa cho quan chánh Liêm-phóng. Quan chánh Mả-nhĩ-Tô cầm cái thẻ đọc, rồi xem cái danh thiếp thấy đề:

THÁI-BẢO-DUY
HOA-SƯ

Lại có mấy chữ viết: «hôn phu của Mai-công-Nương».

— Có lẽ Thái-bảo-Duy đến để nói chuyện Công-mai-Nương và nhờ ngài điều tra hẳn?

— Vâng, tôi cũng chắc thế.

— Còn công việc thời thế nào?

— Công việc hành động của tôi cũng chưa nhất định, nhưng có lẽ chiều hôm nay tôi phải bắt tay vào làm việc mới được.

— Về việc nầy tôi cũng có nghĩ cho Vủ mả-Lôi. Hắn đã tàn hại thành phố Luân-đôn, bây giờ lại về Ba-lê ta để quấy nhiễu... Có phải không ông?

— Thưa, cũng còn mù mờ quá... Bây giờ tôi phải đi thám Duy-cô-Ninh đã, xin chào quan lớn.

— Vâng, không giám.

Xe xịch xịch chạy.... bom.... bom.... bom.... bỉ bom. Đến trước nhà thương Mả-cô-ôn, dừng lại. Nhà trinh thám Hà-sơn-Vỹ bước vào, giơ thẻ cho người canh cổng xem, rồi đi thẳng vào phòng bệnh Duy-cô-Ninh nằm.

Một người thanh niên còn nằm lên giường, mặt xanh, môi mỏng, mắt nhắm, chân quàng suốt đến cổ. Đó chính là Duy-cô-Ninh tiểu thám tử và là môn đồ nhà đại gia trinh thám Hà-sơn-Vỹ.

Bước thẳng đến giường, nhà trinh thám sẽ cất chăn lên xem, nhìn thấy tay còn cầm một mảnh giấy. Nhà trinh thám lấy xem, thì có mấy hàng chữ như sau nầy:

«Thầy trò nhà ngươi chắc hẳn cũng đã nghe cái danh tiếng ông vua Lục-Lâm Vủ-mả-Lôi nầy là thế nào! Ta ở Luân-Đôn nghiêm nhặt biết bao nhiêu, mà trời mười mấy năm trời ta còn chẳng sợ ai, huống gì ở Ba-lê nầy!

Nên thầy trò nhà ngươi không tự lượng, thời chớ trách Vủ-mả-Lôi nầy nhẫn tâm».

Kính thư
Vủ-mả-Lôi

Chợt Duy-cô-Ninh tỉnh giậy, trông thấy Hà-sơn-Vỹ, liền nhách mép cười.

— Thế nào? Bệnh tình anh có can gì không?

— Thưa, đó là cách đối phó của đồ đệ, chớ bệnh tình thì chẳng can gì cả; vả chăng, cũng là cái sự thường của con nhà trinh thám.

— Thương tích ở đâu?

— Thưa, chỉ hơi sưng ở gáy, vì bị nó đâm vào. Bây giờ chỉ nghe váng đầu và chóng mặt.

— Vì sao mà bị nó đánh?

— Vì đồ đệ giao chiến với nó.

— Còn cái giấy nầy ở đâu mà ra?

— Đồ đệ mới thấy ở giường nằm cách đây độ hơn bốn mươi phút.

— Anh kể đầu đuôi lại ta nghe.

— Vâng.

Duy-cô-Ninh bắt đầu kể, kể một cách rất rõ ràng, vừa nói trần vừa nhân, thổ lộ ra sự tức tối và cả quyết phấn đấu:

«Đồ đệ đi lúc chín giờ đêm hôm qua, đến chín giờ năm lam phút thời đến khách sạn. Đồ đệ giả trang vào uống rượu và ăn bánh, trông thấy một người nữa râu mép lưa thưa, ăn mặc rất lịch sự. Người ấy cứ chăm chăm nhìn đồ đệ. Được độ năm phút lại cúi đầu xuống mà ăn uống như thường. Đồ-đệ đoán biết là nó đã nhìn thấu cái mặt giả của mình, tức thì lên ra đi đến sở tuần phòng, hóa trang làm một người khác, bụng phệ, râu quai nón, rồi tìm đến phòng người con gái Công-xi-Đát.

(Còn nữa)

https://tieulun.hopto.org

Bình-định | Bình định

HOÀNG-MỘNG-LƯƠNG

Đông-pháp Y-sĩ

Trị các bệnh và chuyên trị bệnh con mắt

Phòng khám bệnh ở cửa Đông, thành Bình-định, tại sở nhà lầu Bà Kinh-Liễu.

Giờ khám bệnh và làm thuốc { *sớm: 7 giờ đến 11 giờ* / *chiều: 2 giờ đến 6 giờ*

Sớm chủ nhật khám bệnh không lấy tiền.

Buổi chiều nghỉ.

Mẹ gà con vịt chít chiu
Bao giờ dì ghẻ nâng niu con chồng

Thường thường người mình nói đến những điều ganh ghét cay nghiệt không hòa thuận nhau thì hay cho là chuyện « dì ghẻ con chồng »: Lại có câu ca-dao: « Con gà mẹ vịt chít chiu, bao giờ dì ghẻ nâng niu con chồng ». Kỳ giả có ý hoài nghi, vì người ở trên đời, trong cuộc nhân quần giao tế, dầu là người dưng trắng nhè, không quen biết dính líu gì mà ăn ở tử tế với nhau thì cái tình mặn nồng cũng không khác gì bà con thân thiết; huống chi dì ghẻ con chồng ở chung một nhà, lợi hại họa phúc trong nhà ấy có quan hệ nhau mà không rời ra được, sao lại trở thành ra một mối ác nghiệt, làm cái gương xấu cho người ta nói đời. Kỳ giả có ý hoài nghi như thế, nhịp đâu may mắn, lại cung cho kỳ giả một chuyện tình cờ mà gặp, để giải thích câu ca-dao ấy:

Kỳ giả bán hàng dạo trong nhà quê, một ngày nọ đi ngang qua một cái xóm, nhà cửa trù mật, trông cũng ra xóm nhà khá. Trong có một nhà (không muốn nói tên) trước sân đầy những người ta, vào ra lao xao. Kỳ giả bước lại gần xem thì thấy một đứa trẻ chừng 11, 12 tuổi, quần áo rách beng, mình mẩy dầy những vết roi, mặt mũi đỏ gay, miệng thì lầm bầm vừa khóc vừa nói quau; bên đứng một mụ trạc độ trên dưới 40 tuổi, bộ tướng cay nghiệt, tay cầm con roi to tướng, vừa mắng vừa rủa; còn chung quanh thì kẻ bàn người giải, xem như điều-đình một cuộc xung đột gì lớn lắm. Kỳ giả hỏi thăm thì té ra câu chuyện « dì ghẻ con chồng ». Muốn rõ câu chuyện đầu đuôi, kỳ giả ghé vào một nhà bên cạnh, may gặp cụ già thuật chuyện như sau này:

Nhà này cũng nhà văn vật ngày trước, người chủ có người vợ trước, sinh được một thằng con trai; độ 3, 4 tuổi thì mẹ nó chết, cha nó cưới mụ sau này. Hai người diễn kịch dữa sân đó tức là hai dì cháu nhà ấy.

Là gì con chồng dì ghẻ lúc thằng kia con 6, 7 tuổi, nó chưa biết gì, mụ hành hạ đủ cách, ăn thì cơm thừa, mặc thì đồ rách; còn công việc thì ba chi sai nấy, làm không hở tay. Người chồng có lòng thương con nhưng không có quyền gì, cũng ngồi chịu vậy. Vì con chồng nay là tai mắt trong làng, nên bề ngoài mụ cũng làm bộ nhân nhượng, kỳ thực bề trong thì quyền gia-đình về một tay mụ.

Thằng nhỏ kia trải đủ trăm điều cay đắng, song người ta nói cũng có lẽ: Con mồ-côi không ai nuôi mà lớn, ngày qua tháng lại, thằng nhỏ trông lên độ trên 10 tuổi thì đã ra ngoài chăn trâu giữ lúa. Khi ấy đi lại nhà này nhà kia và nghe người ta, kẻ thì nói: « Tội nghiệp! gia nghiệp nhà mầy là công lao của mẹ mầy ngày xưa mà nay mầy cực khổ quá, dì mầy không thương mầy sao? » Người lại nói: « Mụ dì mầy mới về chỉ hai tay không, ngồi không ăn của mẹ mầy mà còn bắt mầy làm cực nhọc như thế sao? » . . . .

Thằng nhỏ lâu nay đã chịu trăm bề khổ sở, ngậm cay nuốt đắng mà không dám hở răng, nay lại nghe người ta học chuyện như thế, trong lòng lấy làm tức tối tủi thầm.

Từ đó về sau, nó đối với mụ dì nó khác hẳn ngày trước, bữa đòi may áo, bữa đòi ăn bánh.... ngặng nhứt là nó; lại đòi giao của mẹ nó lại cho nó, đặng nó tự làm ăn lấy, không cần gì dì nữa. Nói thế mà quyền ở tay mụ, có làm gì được. Một bữa nhằm lúc cha nó đi buôn xa, nó đuổi trâu về, gặp mụ đi vắng, lục soát cả nhà, không thấy cơm mắm để đâu cả, các chỗ để đồ ăn đều khóa kín lại. Trong cơn đang đói, lại thêm tức giận, nó ra bắt con gà đang ấp trên ổ đem vào làm thịt luộc ăn, lại ăn vài cái trứng nữa. Ăn xong, mở trâu đi ăn. Chốc lát mụ về, thấy thịt gà còn trên mâm, biết thằng này bắt gà làm thịt, lại mất trứng nữa, trong lòng căm tức, nhứt định làm cho thằng nhỏ tởn mặt. Mụ lấy hai trứng gà thúi để sẵn trên bàn và sắm một con roi to tướng, ngồi đợi thằng kia về.

Thằng nọ mới bước chưn vào, mụ hỏi sự ăn thịt và trứng gà nó đều nhận cả, không thèm chối và nói rằng: « cơm canh cất đâu hết, tôi có nhịn đói mà đi chăn trâu được sao? » Khi ấy mụ đã giận tím gan, nhưng làm bộ tỉnh, bảo thằng kia rằng: « Còn hai cái trứng này mầy ăn nốt ».

Thằng nhỏ tưởng đồ ăn được cầm lên xem thì hai trứng gà thúi, nó nói: « Đồ ngửi không được thì nuốt sao cho vô mà ăn? »

Chừng ấy mụ mới dơ roi ra đánh tưới trên đầu thằng nhỏ đánh xuống, rồi chận cổ xuống lấy trứng gà thúi nhét vào miệng, rồi thì ướp sau lưng, bảo: một nuốt, hai nuốt! Nhét vô nhả ra đến 5, 7 lần mà roi mụ không ngớt. Sau nó mửa một đãy dài, tưởng như mất trí khôn, mặt mũi đỏ tươi, nó đỏ không ra hét lớn một tiếng, đứng xông giậy tóp luôn mụ mấy bạt tai; mụ hoảng la làng, nên làng xóm tới phân giải. Câu chuyện dì ghẻ con chồng nhà ấy, cũng khó phân giải cho yên được.....

— Vậy làng xử thế nào, Bác?

— Người ngoài nói cho qua chuyện, còn thì mặc kệ dì cháu nhà họ, họ có nghe đều phải đâu mà nói cho mệt.

— Bác nói chuyện ấy không điều đình được hay sao? tôi thấy cũng có nhà dì cháu họ ăn ở với nhau như bát nước đầy kia mà! Có lẽ bác cũng tin câu « mẹ gà con vịt » đó sao?

— Không phải tin đâu, tôi chỉ nói một nhà trên đây thôi.

— Vậy thì câu ca dao « dì ghẻ con chồng » bác cho là đúng cớ gì?

— Cậu lại hiểu lầm. Cứ như câu ấy thì một người đàn ông mới có một đứa con, rủi gặp cái cảnh vợ chết, không dám tục huyền, đứa con mồ côi mẹ không muốn có người kế mẫu, mà những đàn bà đứng vào cái địa vị dì ghẻ, dầu ăn ở tử tế đến đâu cũng không rửa được cái tiếng độc ác kia hay sao? Phàm người ở đời, sự muốn, ghét, ưa, không ưa, ai cũng như nấy. Đối những điều không thể, làm được thì cha mẹ cũng không thể theo ý muốn của mình huống là người dưng. Những đồ không ăn được thì ép con vật nó cũng không ăn huống là con người, dì cháu nhà trên này, chính là phạm đến trái ngược với tâm lý của người đời. Cháu quấy một vài phần mà dì lại lỗi đến 7, 8 phần thì làm sao mà mong gia đình ấy yên ổn được...

Ký giả nghe câu chuyện mà phục bác già kia giải câu ca dao ấy, hợp với tâm lý học.

Thấy chuyện lại cảo

VIỆC THẾ-GIỚI
A-ĐÔNG

Chỉnh đốn chính phủ và lo cuộc bình trị

Thượng hải, 3 novembre. — Có tin Nhật bản cho hay rằng đến 10 novembre Tưởng giới Thạch và Trương học Lương sẽ hội kiến ở Thanh đảo để bàn về việc cải tổ chính phủ theo như phái Phụng thiên yêu cầu Nam kinh. Lại tưởng như Tưởng cũng muốn giảm quyền hạng của các chi bộ của Quốc dân đảng để mở thêm thế lực của mình.

Tại cuộc hội nghị kinh tế hiện đương mở ở Nam kinh, đã đọc bức tuyên ngôn của Tưởng giới Thạch, có nói về cái chính sách mới của Tưởng và sự định đặt một thứ bản vị tiền tệ mới (étalon monétaire), và kêu các tư bản ngoại quốc trợ vào. Nhưng chế độ mậu dịch sẽ riết hơn trước để mở mang công nghệ trong nước.

Tưởng lại còn tuyên bố sẽ rước thêm cố vấn ngoại quốc và nhiều chuyên môn viên Huê kỳ để coi về việc chỉnh đốn kinh tế trong nước. Sảnh hàng không sẽ đổi làm Hàng không bộ, và sẽ gởi mua nhiều máy bay bên Huê kỳ.

Công cuộc bình trị cũng vẫn tiến hành. 1. Lãnh tụ tả phái Uông tinh Vệ trước kia đã tuyên bố tổ chức một cái hiến pháp mới, không phải Quốc dân đảng ở Sơn tây; nhưng nay vì thấy quân Nam-kinh thắng trận nên bỏ mà không thực hành việc ấy nữa, và đã đáp tàu đi Nhật bản, nói rằng rồi sẽ sang Pháp chớ không sang Mạc tư khoa (Nga) vì Cộng nói thái độ của Tô Nga không dung sự hợp tác đầu với tả phái Trung hoa cũng vậy. 2. Quân chính phủ đã đến đóng tại Sơn tây, và sửa sang đường thiết lộ bị hư hỏng về cuộc nội chiến. Tình hình nay đã yên tịnh, chỉ trừ tỉnh Sơn tây là còn chống lại; nhưng Sơn tây cũng hiện đương bị vây. Tưởng cố việc khuyên phái Phụng thiên đánh Trương, làm cho Trương phải phục hàng. Có tàu bay chính phủ bay trên tỉnh Sơn tây, và ném trái phá xuống nhiều thành phố. 3. Bọn nghịch quân của Nam kinh ở Quảng tây đã kết ước đình chiến trong ba tuần, nhưng tay trong vẫn đầu đảng được phép đi ra ngoài tỉnh, Tỉnh Quảng tây sẽ chỉnh đốn lại dưới quyền Quảng châu: đoạn thì quân Quảng châu và Vân nam đều lui về xứ mình. 4. Sẽ có một đội quân Nam kinh sớm có quân Nam xương quân Cửu giang và quân Quảng châu nay mai sẽ đi chinh phạt quân cộng sản ở Giang tây. Về vụ này sẽ chuẩn một số tiền riêng một triệu mỹ kim.

Trương học Lương ở Bắc kinh

Bắc bình 6 novembre — Trương học Lương đã từ Phụng thiên mà đi, sẽ đến Bắc kinh. Trong ít ngày Trương sẽ hội kiến với Tưởng.

Nam kinh với phái Phụng thiên

Thượng hải, 6 novembre. — Cuộc thương thuyết của Tưởng giới Thạch với bốn phái viên của Trương học Lương tại xứ quê của Tưởng kết cuộc rất lôi thôi. Hiện nay tưởng như hai bên: Nam kinh với phái Phụng thiên, không sao điều hòa được. Cuộc hội kiến của Tưởng và Lương cũng hoãn lại. Có lẽ vì thế mà Tưởng lại vào Bắc kinh.

Trương học Lương cố lòng không chịu đến dự cuộc hội nghị Quốc dân đảng sẽ mở tại Nam kinh trong tháng novembre này, để tỏ rằng mình ở riêng ra ngoài cái chính trị của đảng.

Tưởng giới Thạch sẽ đến Nam kinh, để tiếp tin thư của Sứ thần Pháp.

Tình hình Ấn độ

Karachi, 4 novembre. — Tòa kết án một người đảng viên đảng quốc gia 6 tháng tù và 19 người khác 4 tháng tù. Cả thảy đều buộc vào tội tẩy chay trái phép.

Bombay, 4 novembre. — Sở cảnh sát mới bắt 20 người đàn bà có dự vào cuộc tẩy chay buôn hàng ngoại quốc. Có lẽ còn bắt nhiều nữa.

Delhi, 5 novembre — Một người trình sở cảnh sát những giấy má chứng tỏ sẽ có cuộc khởi nghịch, mục đích là giết lính cảnh sát.

Bombay, 6 novembre. — Ông Patel bị bắt sau cuộc xung đột Madharo của lính cảnh sát và dân chúng, nay đã được tha.

Bombay, 6 novembre. — 2 000 người đã bỏ thành New-Delhi, ở đấy mới khám phá ra được một sở làm bom và bắt được 4 thùng thuốc nổ.

Calcutta, 6 novembre — Ở Delhi sở cảnh sát tìm thấy được ở dưới một cái hầm súng đạn và bom. Lại có một bản chương trình sắp đặt phá những công sở.

Chương trình chính trị Nội các Hamaguchi (Nhật-bản)

Arip. Đông-kinh, 21 octobre. — Nhơn kỳ hội nghị các khu trưởng ở Đông-kinh ngày 10 octobre, thủ tướng Hamaguchi có bày tỏ chương trình chính trị sẽ thi hành ngay:

Thủ tướng nói rằng nay điều-ước Londres đã ký, thế là một cuộc thảo luận chính trị lớn đã xong mà cái màu u ám trong công chúng mấy tháng nay đã tan rồi. Từ nay chính phủ sẽ hết sức lo về việc ngân sách cắm sau và giải quyết các vấn đề khó khăn hiện thời.

Về ngân sách thì chính phủ định thi hành đúng theo điều ước Londres thì chắc sẽ có tiền dư; tiền dư ấy sẽ dùng để lo việc binh bị và giảm thuế cho dân. Còn các vấn đề khó khăn thì có thể tính trong ba việc sau này: thợ thuyền thất nghiệp, do kinh tế khuẩn bức và tư tưởng thanh niên. Về việc thợ thuyền thất nghiệp thì chính phủ sẽ hết sức làm cho họ có việc làm, sửa sang việc tài chính, mở mang thương mại và công nghệ. Và chăng hiện nay đã có lập một hội nghị để tìm cách đối phó với vấn đề thất nghiệp rồi. Thủ tướng lại tỏ cho các khu trưởng biết những sự khó khăn sẽ gặp trong khi làm việc và yêu cầu giúp sức cho chính phủ Trung ương.

Nói về việc giáo dục thì Thủ tướng nhắc rằng ngày 30 octobre 1930 là ngày để tứ thập chu niên của tờ chỉ dụ của vua Meiji, năm 1930 này lại có để tứ thập chu niên tờ thông cáo cho thanh niên hội của vua hiện thời khi ngài còn làm hoàng tử, làm rất những lễ chu-niên ấy long trọng để in trong não bọn thanh niên những ý tưởng muốn của vua.

ÂU-MỸ

Vấn đề ngoại giao của nước Pháp trước Thượng Hạ nghị viện

Arip Paris, 4 novembre — Thượng Hạ nghị viện đã bắt đầu họp lại.

Hạ nghị viện, định đem xét những đều chất vấn về vấn đề ngoại giao trước hết. Ông François Albert, về đảng cấp tiến, đứng lên cắt nghĩa đều chất vấn của ông và phản đối các báo phản đối ông Briand cùng đổ tội cho các phe cấp tiến không chịu ủng hộ ông Briand.

Nghị viện giải tán. Trước khi giải tán nghị viện tỏ ý không chịu bàn về đều chất vấn tha cho tù tội của các nghị viên cộng sản.

Rad. Dép — Paris, 6 novembre. — Tại Hạ nghị viện có chuyện lôi thôi: Nghị viên xã hội đập ông Camille Aymard chủ bút tờ báo La Liberté, vì ông này viết một bài xúi giết ông Léon Blum, thủ lãnh đảng xã hội. Ông Aymard phải nhảy cửa sổ mà tẩu thoát. Cửa kính bể văng ra làm bị thương hai ông nghị viên.

Paris, 5 novembre. — Tại Thượng nghị viện, buổi nhóm đầu, còn đương về chương trình nghị sự nên không khí êm đềm. Trái lại, ở ngoài hiện thì rất ồn ào, nhưng đến 5 giờ chiều thì cũng lặng lẽ.

Lời kêu rêu của các nhà làm cao su

Paris, 5 novembre — Hội đồng bảo trợ các nhà làm cao su Pháp, các Hội làm cao su ở Đông dương và riêng ở Saigon và các hội khác có gởi cho Thượng hạ nghị viện một bức thơ không niêm bày tỏ sự khuẩn bức trong nghề làm cao su và yêu cầu đánh thuế nhập cảng cao su ngoại quốc, mỗi kilo 4 quan. Lại nói thêm rằng nếu nhà nước không giúp sức cho thì khó lòng sống nổi, mà 80.000 cu li bản xứ bị thất nghiệp có thể phòng hại đến việc chính trị không ít (!!)

Bầu cử nghị viên quản hạt ở Anh

Londres, 4 Novembre. — Hiện nay mới biết được kết quả 130 cuộc bầu cử nghị viên quản hạt; nhưng chắc rằng kết quả chung tất cả 340 cuộc bầu cử cũng không thay đổi tình hình như sau này:

Đảng Bảo thủ được 75 ghế (thắng); đảng lao động, 73 ghế (mất); đảng Tự do 12 ghế (mất); đảng Độc lập y như cũ. Năm ngoái đảng lao động thắng 100 ghế còn đảng bảo thủ mất đi 50 ghế.

Báo Le Times nói rằng đảng xã hội đại bại; chính phủ lao động mất thế lực nhiều.

Viên lãnh tụ đảng tự do Anh từ chức

Londres, 5 Novembre — Báo « Etar » đăng tin rằng lãnh tụ đảng tự do Anh hôm qua đã bỏ thăm phản đối chính phủ, hôm nay đã từ chức.

Nội các trước Hạ nghị viện

Londres, 6 Novembre — Hạ nghị viện đã bỏ thăm phủ quyết bản dự thảo của đảng bảo thủ phản đối chính phủ lao động.

Thợ thuyền thất nghiệp

Londres, 6 Novembre — Theo cuộc điều tra sau chót, số thợ thuyền thất nghiệp ở nước Anh có đến 2 237 000 người.

Tại Quốc tế liên minh

Riod. dép. Genève, 6 novembre — Sở cảnh-sát hết sức đề phòng cách hành động của người Nga và người Ý đến dự hội đồng tài-binh hôm nay do ông Londen, thủ tướng Hòlande chủ tọa. Giữa hội đồng ông Bernstorff nói rằng kỳ hội đồng này phải bàn cho rõ vấn đề tài binh. Ông nói: « nếu các nước không chịu giảm binh bị thì nước Đức sẽ không nhận tờ hiệp ước và ông chịu ủy quyền của chính phủ Đức mà yêu cầu nhóm hội nghị tài binh ngay.

Ông Litvinow phản đối những buổi bàn bạc trống không và nói rằng nước Nga đòi giảm binh bị xuống đến 50%. Londen nhiều lần ngăn Litvinow không cho nói, sau lại không cho dịch bài diễn văn bằng chữ Anh của ông ấy ra tiếng Pháp. Cử chỉ của ông Londen như thế lần này không phải là lần đầu.

Học sinh bạo động ở Egypte

Le Caire, 2 Novembre — Một toán học-sinh đốt trường kỹ-nghệ. Lính cảnh sát bắn; hai người học-sinh bị thương.

Thủ-tướng Sidky Pacha đã bàn bạc với ông chủ tiêm phòng về những phương pháp phải thi hành để giữ trật tự.

Le Caire, 4 Novembre — Vì việc nói trên lính trận cùng lính cảnh sát đã đến canh gác những chỗ quan hệ trong thành phố, để giữ trật tự. Tổng-trưởng bộ giáo-dục đã cất chức 5 viên đốc trường vì có dự vào cuộc rối loạn vừa rồi của học sinh.

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG - TÍCH

Bịnh Phòng tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là từ 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì cơm no, rượu say, vội ham tình dục hoặc ăn xong đi ngủ hay tắm ngay nên thụ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thụ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ, thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bọng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều lâu 4, 5 liều [illegible] không công phạt, chứng bịnh ắt thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Mỗi liều chia hai bận uống, giá: 0p 40

VŨ-ĐÌNH-TẦN, 178 bis, Route Lạchtray HAIPHONG

ẤN-TỨ Kim-tiền năm 1926

TRUNG-KỲ CHI-ĐIẾM:

HUẾ	Vinh-Tường, commerçant phố Gia-Long;
TOURANE	Trần-thị-kiểm - Huyền avenue du Musée;
TOURANE	Nguyễn-thị-Huệ, phố Đỗ hữu-Vị;
NHATRANG	Mộng Lương Thư-Quán
TAM-QUAN	Hiệu ông Đội Chấn;
QUANGNGAI	Nguyễn ngọc-Anh, Thạch Trụ, Mộ Đức;
QUANGNGAI	Chế-Hoàng à Sông Vệ;
VINH	Sinh-Huy, phố Gare

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả.

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Kỳ xổ số thứ 37, xổ tại Tổng cuộc ở Saigon ngày 28 tháng Octobre 1930:

Phiếu mười năm được 2 số trúng, mỗi số được trả một ngàn đồng, số trước là 454 của ông Hohvingkai ở Saigon, số sau là 3471 của ông Nguyễn-văn-Phan làm việc tòa kiểm-lâm ở Hà-tịnh.

Phiếu năm năm một số trúng một ngàn đồng, số 17 của ông Nguyễn-Hạo-Ca, bác-vật Canh-nông ở Saigon. Một số được thưởng tiền lời 204$88 cái phiếu ấy số 536 của ông Nguyễn-văn-Ngôn ở Rạch-giá.

Kỳ xổ số gần tới đây thì định ngày 28 Novembre 1930.

LỜI CẢM TẠ

Ngày 30 tháng 8 âm-lịch là ngày cất đám anh, ông thân, ông nội, ông cố chúng tôi VĨNH TƯỜNG PHÁT tạ thế ngày 1er tháng 8 [illegible] thọ 74 tuổi ở tại Tuy-hòa.

Chúng tôi lấy làm đội ơn các ông, các bà, anh, em, bầu bạn có lòng cố cập đến đi đưa đám, hoặc gởi đồ lại điếu, hoặc gởi giấy chia buồn. Trong lúc bối rối, chúng tôi có sự gì bất cẩn, xin chư tôn lấy lòng thương miễn chấp thì chúng tôi cảm ơn vô cùng.

Vị vong nhân: VĨNH TƯỜNG PHÁT

Bào đệ: Hàn Diệc Chuân

Cô-tử:

Hàn-Vạn-Phong, Hàn-Định-Phong
» Dinh-Phong, » Quỳnh-Phong

Tôn:

Hàn Tương-Nguyên, Hàn-Trấn-Nguyên
» Kiên-Nguyên, » Khâm-Nguyên
» Nhuệ-Nguyên, » Kiều Nguyên

Điệc:

Hàn-Niên-Phong, Hàn-Kim-Phong,
» Thọ-Phong, » Miên-Phong,
» Diên-Phong.

Tằng tôn:

Hàn-Phổ-Quang, Hàn-Cảnh-Quang,

Điệc tôn:

Hàn-Siêu-Nguyên, Hàn-Bô-Nguyên,
» Quan-Nguyên, » Quân-Nguyên,
» Uyên-Nguyên, » Dinh-Nguyên,

Tư phục điệc tôn: Hàn-Đại-Nguyên

Tằng điệc tôn: Hàn-Bình-Quang

Đồng gia đốn cáo

Bình-định | Bình-định

Ừ, có thể chứ !!!

THONET nào chắc chắn, nào đủ kiểu mới lạ, nào tốt đẹp, nào giá phải chăng.

cho bằng **THONET** *của hiệu*

Maison CỰ-HẢI Quinhon

Thơ và mandat xin gởi cho Mr NGUYỄN-THẾ-KHẢI

HÀO-HƯNG KHÁCH-SẠN CÔNG-TY

Kính trình chư quý ông quý bà đặng hay: nhân vì Hội chúng tôi thấy xe Camion chở hành-khách khi thì chạy khi thì nghỉ chẳng có chừng, như vậy Hội chúng tôi sắp đặt lại cho xe chạy khi ở Tourane vào Nhatrang hay là ở Nhatrang ra Tourane chỉ trong hai ngày mà thôi.

Thời giờ Hội chúng tôi dự định cho xe chạy khi ở Tourane vào Nhatrang hay là ở Nhatrang ra Tourane như sau này:

Ở Tourane vào Nhatrang	Ở Nhatrang ra Tourane
Buổi mai ở Tourane khởi hành khi 5 giờ sáng	Buổi mai khởi hành tại chi-điếm Nhatrang 5 giờ sáng
id trưa ghé ăn cơm tại chi-điếm Quảngngãi.	id trưa nghỉ tại chi-điếm Tuy-Hòa.
id tối nghỉ tại chi-điếm Quinhon.	id tối tới chi-điếm Quinhon.
id mai hôm sau tại chi-điếm Quinhon khởi hành 5 giờ sáng.	id mai hôm sau khởi hành tại chi-điếm Quinhon 5 giờ sáng
id trưa ghé ăn cơm tại chi-điếm Tuy-Hòa	id trưa ghé ăn cơm tại chi-điếm Quảng-ngãi.
id tối tới chi-điếm Nhatrang	id tối đến chi điếm Tourane.

Giá tiền chúng tôi định vừa phải đặng hầu đáp ơn chiếu cố của quí ông quí bà trông đến.

Xe chạy đúng ngày giờ không trễ nải, nhờ vậy quí ông quí bà tránh được sự mất thì giờ, đỡ tốn tiền, vì lắm lúc xe chạy đến Tourane hay là vô Nhatrang đến ba bốn ngày mới tới nơi và sao khỏi nhọc sức nữa.

Đến ngày 5 Novembre 1930 chúng tôi đã có xe khởi đầu chạy từ Tourane vào Nhatrang và Nhatrang ra Tourane. Vậy Hội chúng tôi xin [illegible] quí ông quí bà đến mua vé xe tại những nơi kể sau này:

HÀO HƯNG: Tourane Quangngai Quinhon Songcau Tuyhoa, Ninh-ca, Nhatrang ville, Nhatrang Gare.

[illegible] phải quí ông quí bà nhìn cho kỹ [illegible] HÀO HƯNG của chúng tôi [illegible] bên hông xe « HÀO HƯNG đại lộ » [illegible] xe nào không đề hiệu đó [illegible] quí bà chở [illegible] phải trách [illegible] chúng tôi cũng không chịu [illegible]

Hội chúng tôi [illegible] rằng quí ông quí bà [illegible] làm của Hội chúng tôi một ngày một trở nên phát đạt và một ngày [illegible] bền vững.

Nay kính trình

HÀO HƯNG KHÁCH SẠN CÔNG-TY

Thế nào là mỹ-thuật?

Các ngài muốn xem nghề ảnh mỹ-thuật đã có tiếng nhất ở trong cõi Đông-pháp này thì xin mời đến hiệu HƯƠNG-KÝ Photo 48 Hàng Trống Hanoi. Bản-hiệu chủ-nhân sẽ nghênh tiếp một cách trân-trọng.

https://tieulun.hopto.org

DENIS FRÈRES D'INDOCHINE TOURANE

Cuộc dự thi lớn

QUI ÔNG THÍCH THỨ RƯỢU NÀO ? *Hiệu con Cọp*

Hãng rượu La-de và nước đá Đông Dương (BRASSERIES ET GLACIÈRES DE L'INDOCHINE) mở bày ra một cuộc thi như sau này hầu biết trong các thứ rượu hơi của hãng làm ra mà dạng chư quí ông ưa dùng hơn hết.

Ở trong thùng rượu có một cái bao thơ có một miếng giấy nhỏ để quí ông dự thi. Quí ông hãy nói rõ thứ rượu nào quí ông vừa ý hơn hết — và có được bao nhiêu người bàn theo như ý của quí ông vậy. Quí ông nên hỏi mấy cái trữ bán lẻ có bán những thùng rượu 12 chai giá là 2$00 (hai đồng bạc).

Mỗi thùng thì có 4 chai mo-nách, 4 chai rượu cam và 4 chai rượu bạc-hà.

Cái thùng rượu nầy có bán tại các hiệu Tạp-hóa ở Huế — Tourane — Faifoo

Trả lời phải gởi đến cho chúng tôi trước ngày 15 Décembre 1930 là ngày chúng tôi khui thăm.

Nếu quí ông muốn được phần thưởng rất xứng đáng thì chớ nên bỏ qua cơ hội nầy rất uổng.

Mau mau — chớ chậm

Ấy là chúng tôi mới làm Đại lý Độc-quyền một hãng sơn "PEINTURES" rất to, rất đủ về phía nam xứ Trung-kỳ từ Quảng-Nam vô đến Phanthiết vậy từ Quảngngãi trở vô, qui hiệu nào muốn mua buôn hay làm Đại-lý, xin mau mau biên thơ về thương lượng. Huê hồng rất cao, chớ bỏ qua rất uổng.

Biên thơ về **Bazar Hồng-Lạc**
HOÀNG-ĐẮC-VINH
188 Rue du pont Japonais
ANNAM FAIFOO

HÃNG THUỐC NORMALE

L. SARREAU

LÀ HÃNG-THUỐC ĐÁNG

« TIN-CẬY » HƠN HẾT

Vì thuốc bán rất Tinh-khiết và Hảo-hạng ;

Ở xa mua thuốc thì gởi mau mắn và kỹ-lưỡng ;

Catalogue y-dược Bác-sĩ RUDY gởi cho không.

Xin hỏi tại :

N° 119-123 rue Catinat SAIGON

AI BỊ PHONG-THẤP ?

Ta phải biết sách thuốc dạy rằng : « *Phong vi bách bệnh chi môi, thấp nãi lục giám chi nhất, phong gió ngoại nhập, thấp tòng nội sinh* » Đã bị cảm nhiễm lập tức thành bệnh. Phàm như tứ chi mỏi nhừa, gân cốt buốt đau, sưng tay, phù chân, đau lưng mỏi vai, mặt mài nặng nề, chân tay co rút, cử-động không được, đi lại khó khăn, thịt tê gia buồn, đấm bóp chẳng đau, sếch mặt méo mồm, lời nói ngọng nghịu, tả tê hữu bại, bán thân bất toại đủ chứng. Xét những bệnh nguyên ấy, toàn do vinh vệ bất điều, khí huyết hư nhược và ngoài cảm phong hàn, trong chứa đàm thấp, xâm nhiễm vào mình, chạy khắp ống xương mà sinh ra, nếu điều-trị thất cách, lâu ngày sẽ thành cố tật.

Nếu chứng bệnh như thế hãy dùng 1 lọ thuốc TAM-XÀ-HỔ CỐT-CAO, là một thứ thuốc của thầy HOÀNG-TRẠCH-PHỔ ở QUẢNG-ĐÔNG đã lâu năm nghiên cứu, dùng tam-xà hổ cốt, cùng các thứ thuốc quí để làm thành cao, chất thuốc hòa bình, bất hàn bất nhiệt, có thể khử phong trừ thấp cường-cân kiện cốt, lưu thông khí-huyết, bồi bổ can thận, có bệnh dùng 1 lọ lập tức khỏe mạnh như xưa, không bệnh mà dùng thì khí-lực càng thêm mạnh mẽ. Mỗi lọ 1$50 — Bán tại hiệu :

NGUYỄN-TỪ dit SINH-HUY

Rue de la Gare — VINH

Mới về thêm mũ Feutre, Béret, Casquette, Ô tây, tất, Cravate cùng mũ bàn trắng, kaki vàng, gris, cùng khăn xếp nhiều tây, lượt tây kiểu Bắc, kiểu Trung, bán giá rất hạ.

MỚI CHẾ RA

Các ngài buôn giầy nên chú ý !

Bản hiệu mới chế ra kiểu giầy nầy bằng vải trắng, đế bằng Crêpe Anglaise giá bán nhứt định là 2$75 một đôi, ai muốn mua buôn xin mau mau gởi thơ thương lượng, thứ giầy nầy đóng đi đường xa vừa nhẹ nhàng vừa lịch sự mà êm ái, và nhất là dùng để chơi TENNIS thời tiện lắm.

Bản hiệu lại mới có Catalogue đẹp nhất Đông-Dương, xin viết thơ lấy ngay kẻo hết, mà từ nay giầy sẽ đóng hộp như tây vậy.

AN-THANH
37 Phố Hàng Đào
HANOI

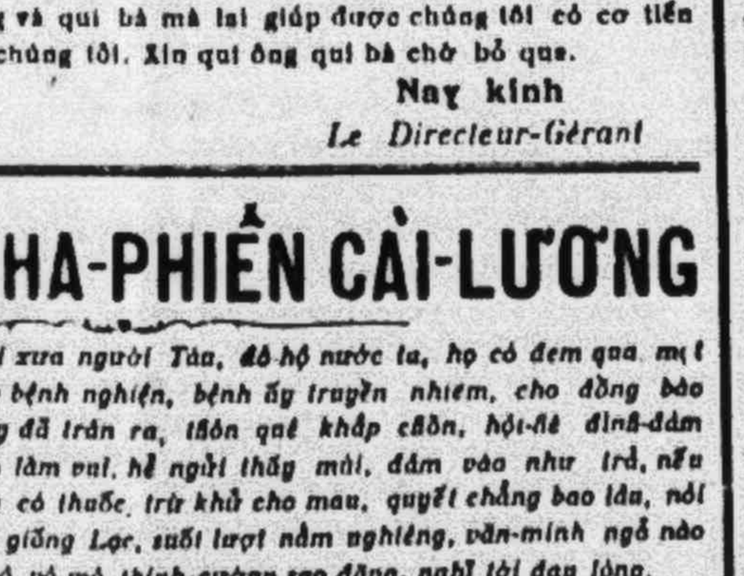

Làng chơi mắc bệnh phong tình, độc đâm truyền nhiễm, hiện bình khác nhau : vào *xương gân*, xương gân đau, vào *thớ thịt*, mụn hiểm nghèo sinh ra, vào *mạch máu*, ngứa sẩy da, *thận*, sinh lậu, tim la, ghẻ Tàu v.

Các nhà bán chữa vẫn nhiều, chẳng qua chỉ được một điều chung hại.

Chưa hay tiệt nọc mọi loài, tở làm một chốt, ấy sai, hại liền

Thuốc Bạch-Trọc

Hiệu THẦN-TIÊN

Trị kiếm mọi chứng vạn-tuyền không sai
Ngấm vào *xương, thịt*, trong ngoài
Đã hay giải độc lại hay sát trùng.
Lọc *mạch máu* lại cho trong
Chữa *thận*, rất sạch mà nừng độc sâu
Không cứ mới phải hay lâu
Uống ngay thuốc đó, mau mau ! khỏi liền
Mỗi lọ giá 0$50

Thơ gửi cho :

NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG
123 phố Khách NAM-ĐỊNH

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG

46 Phố Hàng-Thùng Nam-Định, may nói số 128 ; là nhà thuốc có danh tiếng nhất Bắc-Kỳ. Muốn biết công dụng và giá trị thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG thế nào thì nên viết thơ hỏi lấy quyển sách Dược-mục (Catalogue) mà coi thì biết. Các tỉnh trong xứ Đông-Dương đều có Đại-lý bán thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG cả, xin kê tạm mấy nơi ra đây để các ngài biết mà mua thuốc :

Hiệu	Quế Lâm phố Phúc Kiến	HANOI
Hiệu	Tân Hóa Đường	NINH GIANG
Hiệu	Nam Xương Bến Hiệp	THÁI BÌNH
Hiệu	Phan bá Liên Tu Vu	HƯNG HÓA
Hiệu	Phúc Long phố Hậu Tỉnh	SƠN TÂY
Hiệu	Vạn An phố Văn Thị	NINH BÌNH
Hiệu	Thành Phát phố Chợ	NHO QUAN
Hiệu	Phúc Hưng Long phố Lớn	THANH HÓA
Hiệu	Vĩnh Hưng Tường phố Khách	NGHỆ AN (vinh)
Hiệu	Lý xuân Hòa phố Đỗ hữu Vị	TOURANE
Hiệu	Quan Hải phố Gia Long	HUẾ
Hiệu	Mộng Lương Thư quán	NHA TRANG
Hiệu	Thuận Khanh	QUẢNG NGÃI
Hiệu	Lưu thành Tập	LONG XUYÊN

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn-hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là : lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v v... Khăn đội dầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn-hiệu chế-tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn-hiệu mua sỉ có huê-hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N° 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn-hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị. **TÂN-LỢI**

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

THƯA QUÍ ÔNG QUÍ BÀ

Hãng SETEGA có lời kính trình cùng quí ông quí bà được rõ :

Mấy năm nay hãng chúng tôi vẫn có xe camions chở hành khách chạy đường NHA-TRANG — TOURANE ; nhưng chúng tôi thường phải phàn nàn vì thấy lắm điều bất tiện cho hành khách ; nhứt là khi mưa nắng, chỗ ngồi chẳng được tử tế, lắm lúc người phải chen lấn cùng đồ bagages ; còn xe thì khi chạy khi nghỉ chẳng chừng ; lắm lúc hành khách phải đi bốn năm ngày từ TOURANE mới đến NHA-TRANG ; như vậy, tốn tiền nhiều mà còn mất thì giờ và nhọc sức nữa.

Vì thế, hãng chúng tôi quyết tìm phương thế cho tránh khỏi những điều bất tiện ấy, hãng chúng tôi đã sắm được tám cỗ xe lớn đóng theo kiểu xe gương ; chỗ ngồi rất tử tế ; hạng nhứt, hạng nhì, hạng tư đều phân biệt cả ; khỏi phải gió táp mưa chan như các kiểu xe thường. Giá tiền chúng tôi định rất hạ, ngày giờ xe chạy đúng đắng dầu có hành khách dầu không, cũng chạy đúng giờ ngày, không khi nào trễ nải.

Xe chúng tôi sẽ chạy thường ngày, từ TOURANE đến NHA-TRANG và từ NHA-TRANG đến TOURANE.

Giờ xe chạy và giờ xe đến nơi :

Khởi sự đi tại	Nhatrang :	5 giờ sáng, đến Quinhon 5 giờ tối
— — —	Quinhon :	5 giờ sáng, đến Nhatrang 5 giờ tối
— — —	Tourane :	5 giờ 1/2 sáng, đến Quinhon 6 giờ tối
— — —	Quinhon :	5 giờ 1/2 sáng, đến Tourane 6 giờ tối

Đến ngày mồng mười tháng mười một tây năm 1930, chúng tôi đã có xe khởi đầu chạy từ Quinhon ra Tourane và vào Nhatrang.

Vậy xin quí ông và quí bà sẵng lòng chiếu cố đến mua vé xe tại những nơi kể sau này :

SETEGA — Nha-trang — Ninh-hòa — Tuy hòa — Sông-cầu — Tuy-phước — Quinhon — Bình-định — Phù-mỹ — Bồng sơn — Tam-quan — Quảng-ngãi — Tam-kỳ — Tourane

Một điều rất tiện cho quí ông và quí bà mà lại giúp được chúng tôi có cơ tiến hóa trong công việc ăn làm của chúng tôi. Xin quí ông quí bà chớ bỏ qua.

Nay kính
Le Directeur-Gérant

THUỐC CAI NHA-PHIẾN CẢI-LƯƠNG

Khi xưa người Tàu, đô-hộ nước ta, họ có đem qua một chứng bệnh nghiện, bệnh ấy truyền nhiễm, cho đồng bào ta, nay đã tràn ra, thôn quê khắp chốn, hội-hè đình-đám lấy nó làm vui, hễ người thấy mùi, đâm vào như trả, nếu không có thuốc, trừ khử cho mau, quyết chẳng bao lâu, nòi giống Lạc, suốt lượt nằm nghiêng, văn-minh ngỏ nào tiến bộ vô mô, thịnh-cường sao động, nghĩ tới đau lòng.

Nhân trót vui chơi, làm tôi vua Mẫu, tới ba mươi năm lại gia thiết-điện, nhất nhật nhị-thời, đèn-nhang bất-tuyệt, nên chi suốt hết cách nghiện con hương, càng phường đệ tử, khi tôi sực nhớ, tình tự kể trên, gia tâm kê cứu, lấy mình thí nghiệm, nghiên tinh đàn tử, may sáng chế ra, được thứ thuốc cai, chữa ai nấy khỏi, thuốc chế tài tình, vốt va tinh không uống thơm, ngon, ngọt, như cách kỳ-na, để trừ con ma Phù dung độc địa, nhiễu hại đồng bào, đã mấy thế-kỷ, chưa xót vô cùng.

Ai muốn dùng thuốc, cứ xem thập điều, kể ở sau nầy, khá cho minh bạch, để cân nhắc xét, bệnh tình nặng nhẹ, rồi phúc thư lại, bảo cách dùng thuốc, cho hợp với bệnh. 1er Nghiện đã bao lâu ? 2e Người khỏe hay yếu ? 3e Hút ngày mấy bữa ? 4e Mỗi bữa mấy phân, hay mấy đồng cân ? 5e Xài xơi mấy lượt ? 6e Có hầm gì không ? 7e Thuốc hiệu hay là thuốc ngang ? 8e Có tào nuốt không ? 9e Nay bao nhiêu tuổi ? 10e Làm nghề gì ?

Thuốc viên — *nghiện nhẹ 3$00, nặng 4$00, rất nặng 6$00.*

Thuốc nước — *(uống thơm, ngon, ngọt) nhẹ một chai 3$50, nặng hai chai 7$00 rất nặng ba, bốn chai tùy bệnh.*

Nguyên sở tòa thông-phán Thượng — hạng **TRẦN-ĐỨC-CẢNH 39 phố** *Định-Tân Nam-Định (Tonkin)*

Hiệu Vạn-an ở phố Văn-thị, tỉnh Ninh-Bình làm Đại-Lý bán thuốc Cai-nha-phiến cải-lương của ông Trần-đức-Cảnh Nam-Định.

MUỐN : VỆ-SANH CẦN-KIỆP ?

thì dùng Bác-Thánh-Dược chánh-hiệu : Tạo-nhơn-Đường Hocmôn là hay

NAM-KỲ THÁNH-DƯỢC

1) THẦN-HIỆU TÊ BẠI HOÀN, chủ trị các chứng phong tê bại xuội nhức mỏi rất thần hiệu : mỗi hộp giá 1p.20

2) ĐIỀU KINH BẠCH ĐÁI HOÀN, là thuốc bổ huyết điều kinh và trừ BẠCH ĐÁI HẠ đau bụng xót ruột, xây xẩm đều trừ được hết uống vào thì dặng khỏe mạnh : mỗi hộp giá 1p.00

3) SĨ LAO BỔ TẠNG HOÀN, là thuốc bổ lao quí ông, quí thầy, quí học-sanh làm việc mệt mỏi bổ tinh thần rất hiệu nghiệm bổ phổi trừ ho-lao giải trí não, là thánh dược, mỗi hộp giá 1p.00.

4) NGŨ LÂM BẠCH TRƯỢC TÁN, chuyên trị về chứng đau lậu kim-thời hoặc lâu, hoặc mau, uống thì trừ hết (mủ hoặc trược dộc) 12, bao : 2p.00

(4-4) DƯƠNG MAI SANG ĐỘC HOÀN, trị các chứng PHONG TÌNH DƯƠNG-MAI CÓ GHẺ, SANG ĐỘC PHÁT SƯNG HỘT XÀI hoặc cốt khi còn ẩn trong mạch-máu hoặc chưa trổ ra hoặc âm-ỷ nhức đầu hoặc LẬU ĐỘC và nhiệt độc đều trị đặng tất cả, bịnh nhẹ uống 10 bao, nặng uống 15 bao tuyệt độc khỏi trừ căn ; (không hại vệ-sanh) KHÔNG HẠI SANH DỤC thứ thuốc bổn hiệu mới tìm đặng là phương thuốc thánh bài số 4-4, 10 bao cac! et giá . . . . 3p.00.

5) HÓA ĐÀM CHỈ KHÁI TÁN, trị các chứng ho phong ho đàm (HO NHIỆT) Ho ban trái mụt trong cổ hoặc ngứa cổ v. v... 12 bao giá. . . 1p.00.

5-5 THUỐC HO HOÀN trị ho huyết ho sản-hậu, hoặc già cả ho mệt, mỗi hộp 12 hoàn 1p.00

6) BỔ TẢ THUẬN QUYÊN TÊ, nhản ĐỒNG-HỒ-TREO, trừ đặng cái giống độc ở trong bụng chói nước bịnh hậu đau bụng lâu năm xổ không phạt tì-vị xổ khỏe không đau bụng kiêng cữ kiêng. 12 bao 2p.00.

7) THANH NHIỆT GIẢI-BAN-TÁN, trị các chứng BAN CHẨN nội nhiệt, bịnh hậu da vàng, con nít ĐỔ MỒ HÔI ĐẦU hoặc CAM TÍCH bụng lớn, 12 bao : 1p.00

8) ĐOAN DƯƠNG CẤP-CỨU HOÀN, chế ngày mồng năm tháng năm gấp trị các chứng, nhứt là trị bịnh thời khí, dịch khí, cảm mạo thương hàn đi đường đem theo hộ thân thật là LINH ĐƠN ; mỗi hộp 40 hoàn giá 1,p50.

BÁC THÁNH DƯỢC CỦA BỔN HIỆU KHÔNG TỰ KHOE ;
Đồng bào anh em chị em cũng đã biết rõ là BÁC THÁNH DƯỢC
Ở xa muốn mua thuốc thơ hoặc mandat thì đề ngay :

Monsieur TRƯƠNG MINH Y
Directeur TẠO NHƠN ĐƯỜNG
N° 4 Rue de la Gare à HOCMON

HÀNG TƠ LỤA

Nhà máy dệt FLACHET LEVANNHAN & Cie

ở Huỳnh-kim gần Bình-định

có dệt các thứ hàng toàn tơ giày hơn hàng ngoại-quốc nhuộm kỹ không phai màu.

để quí bà dùng : làm khăn choàn, hoặc may quần áo, có *nhiễu, lụa, lãnh, cẩm-nhưng* đen trắng các mùi ;

để quí ông dùng : may áo mát hoặc áo lót thịt có các thứ *lụa* và *nhiễu*, may âu-phục có *Shantung tơ*

Chấn-hưng y-nghiệp

Y nghiệp nước ta từ xưa tới nay không qui củ nhất định không có thí nghiệm và không xem xét đến nơi. Duy chỉ lấy bốn phép « *vọng văn vấn thiết* » làm chuẩn đích, chữa trong bốn phép ấy nếu không khỏi thời bảo là tại số, những nhà lương y biết đủ bốn phép ấy thời rất ít, còn những hạng không học chỉ xem qua sách thuốc cùng có mấy bài gia truyền cũng lợi dụng con dao cầu làm kế sinh nhai thời rất nhiều, họ cũng chữa bệnh cốt lấy đồng tiền, còn khỏi hay không mặc thuốc với bệnh.

Nay bản hiệu tôi chuyên nghề làm thuốc học rất công phu, chuyên tâm kê cứu đông, tây y học, bệnh đáng cắt mổ chữa theo hóa học, bệnh thuộc khí huyết thời dùng bắc dược. Bản hiệu xem mạch biết đích bệnh căn. Hoàn tán cao đan chế luyện theo đúng phép. Chữa đủ các bệnh người lớn trẻ con, dù mới dù lâu cũng đều khỏi cả, đến như những bệnh sắp nguy cấp đến nơi, các thầy đã chê, lại mới đến bản hiệu chữa khỏi được nhiều.

Có chữa các bệnh như sau này :

Đàn ông mộng-tinh, di tinh 1$00, đàn bà kinh thủy không đều, huyết hôi bạch đái, không đẻ hay có đẻ không nuôi thai tiền sản hậu 1$00 ; đau bụng, đau tức kinh niên 1$00, ho lao, ho hen, đàm suyễn, thổ huyết, khái huyết, tiện huyết 1$50 ; phong thấp cổ-chướng tê bại 0$50 ; đau mắt màng mộng 0$50 - đau mắt có lông cặm, chữa theo hóa học một ngày thời khỏi, mắt đẹp không có sẹo 5$00 ; trẻ con cam kinh 0$50 ; lậu và giang mai chữa rứt nọc không tốn tiền lại sinh dục như thường 1$00, chai con 0$50 Thuốc chén chữa các bệnh 0$50 1 tháng, còn các bệnh khác kể ra không xiết.

Thuốc cai nha phiến văn minh, uống và người rất khỏe, nặng độ 10 ngày, nhẹ thời tuần lễ là hết bệnh nghiện, nếu không bỏ được, xin giả lại tiền. Khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có tật bệnh chi không, người yếu hay khỏe, để tôi chế thuốc cho hợp với bệnh, gửi cách linh hóa giao ngân. Thuốc này đã có giấy chứng nhận là không có chất thuốc phiện. Hạng nhất 5$00, hạng nhì 3$00, hạng ba 2$00 và 1$00, chai con 1$50 đã bỏ ;

Monsieur **Trần-đắc-Sử** dit TAM-TỈNH
Phố Cầu-đông, Hàng gà, số 90 HANOI
HAIPHONG *số 110 phố Clémenceau.*

Tiệm Đông kinh ở tỉnh Dalat có bán đại lý thuốc CAI NHA PHIẾN cho hiệu Tam-tỉnh Hanoi — *Cần mỗi tỉnh một nhà đại lý bán thuốc cai nha phiến.*

BẮC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên !!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là khỏi rồi hễ trong người nhọc mệt thức đêm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó bướu như kiến, hay nổi cái nhọt một cái, sớm đã có mủ, vì các vi-trùng GONO COQUE nó ăn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh này rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu đã con lên BÀ thì người ấy mắc bệnh đau GIA-CON (Métrite) khí hư huyết bạch, băng huyết v. v. thì sinh đẻ rất hiếm, nếu đã con thì hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, ngoài khỏi như trong máu tràn, xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDINE cho nên trở giời hay sốt, đức đầu, đau mình, đầu các đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái nọc này nó chuyền-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đã rồi, đã ra hói ra học, đã con thua cái nọ, thiếu cái kia, ta cho là đã quấy ngờ, vì cái nọc này nó chuyền … sang tự … thai, nếu mắc bệnh không tìm được thứ thuốc thần hiệu này thì các nọc ấy nó chuyền nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến cháu chắt, v. v. vì thế nhiều người thì không có bệnh vui sớm muộn thì trong có vi-trùng TIM LA, còn như bệnh NỞ LOÉT (Chancre-mou) bệnh này nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ăn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người … hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh này dù nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ẤP, số … phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin) thế nào cũng phải mau khỏi, và rút hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu … BÀ có thai uống cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1p00, TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 3p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-long à PHAN-THIẾT, PHÚC HÀ 87 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bồ) và HANOI hiệu QUẢNG-HIỆP-THÀNH Phú-nhơn à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành Tập Hàng-phố Công-sơ à Longxuyên Cochinchine ; nếu ngài muốn mua thì gởi cho một ít tiền trước cho bản hiệu gởi linh hóa giao ngân rất chóng, còn ai ngài nào muốn làm đại-lý xin viết thơ về bản-hiệu.

Directeur gérant HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Imprimerie TIẾNG DÂN HUẾ